

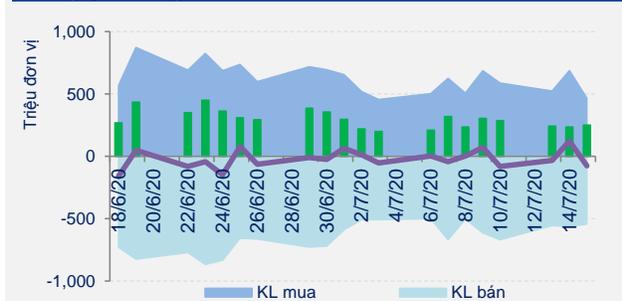
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 15/7/2020

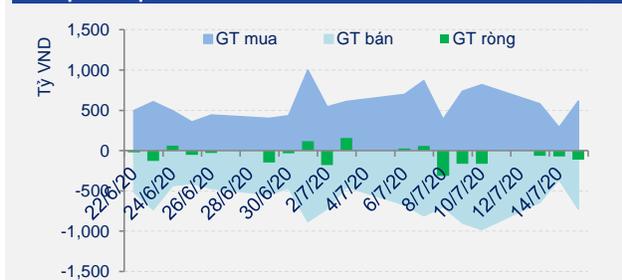
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	869.91	115.91
% Thay đổi	↑ 0.21%	↓ -0.20%
KLGD (CP)	249,051,859	33,487,470
GTGD (tỷ đồng)	4,069.59	362.01
Tổng cung (CP)	543,858,820	75,689,100
Tổng cầu (CP)	466,200,230	69,409,300

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	21,525,440	375,021
KL mua (CP)	17,087,800	42,570
GT mua (tỷ đồng)	614.11	0.92
GT bán (tỷ đồng)	725.06	4.64
GT ròng (tỷ đồng)	(110.95)	(3.72)

Tương quan cung cầu



Giá trị Giao dịch NĐTNN



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.16%	11.5	1.7	2.3%
Công nghiệp	↑ 0.42%	11.9	2.2	17.2%
Dầu khí	↑ 0.10%	53.1	1.8	1.8%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.52%	29.5	3.8	5.4%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.49%	12.2	2.2	1.2%
Hàng Tiêu dùng	↓ -0.35%	14.8	4.2	18.6%
Ngân hàng	↑ 0.61%	8.4	2.1	14.2%
Nguyên vật liệu	↑ 0.17%	14.4	1.6	15.0%
Tài chính	↑ 0.09%	14.7	2.5	21.2%
Tiền ịch Cộng đồng	↓ -0.16%	11.5	2.0	3.1%
VN - Index	↑ 0.21%	14.1	2.7	
HNX - Index	↓ -0.20%	9.4	1.5	

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường hồi phục trở lại trong phiên hôm nay với thanh khoản vẫn ở mức thấp. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 1,8 điểm (+0,21%) lên 869,91 điểm; HNX-Index giảm 0,23 điểm (-0,2%) xuống 115,91 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tăng nhẹ so với phiên trước đó nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.828 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 291 triệu cổ phiếu; trong đó, giao dịch thỏa thuận chiếm 979 tỷ đồng. Hai sàn kết phiên trái chiều nhưng độ rộng thị trường vẫn là tích cực với 310 mã tăng, 119 mã tham chiếu, 226 mã giảm. VN-Index giao dịch với sắc xanh trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện ngay từ đầu phiên; về chiều, áp lực bán gia tăng khiến mức tăng bị thu hẹp lại. Nhóm cổ phiếu trụ cột thu hút được dòng tiền và đồng loạt tăng, có thể kể đến như VHM (+0,7%), VCB (+0,6%), TCB (+2,5%), VNM (+0,7%), MWG (+2,1%), VPB (+1,4%), VRE (+1,1%), HPG (+0,5%), BID (+0,2%)... Ở chiều ngược lại, chỉ còn vài trụ cột là kết phiên trong sắc đỏ như VIC (-0,9%), SAB (-1,8%), MSN (-0,5%), GAS (-0,1%)... Trên sàn HNX, các trụ cột như SHB (-1,5%), OCH (-5,6%), PTI (-10%)... giảm khiến chỉ số HNX-Index điều chỉnh trở lại. Cổ phiếu chứng khoán chịu áp lực chốt lời và đồng loạt giảm nhẹ như SSI (-0,9%), SHS (-0,7%), HCM (-1,3%), VCI (-0,6%), VND (-0,7%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index hồi phục nhẹ trong phiên hôm nay và tuy chỉ số chưa lấy lại được ngưỡng 870 điểm nhưng khả năng hoàn tất sóng 5 với target quanh 895 điểm (MA200) là vẫn còn khả năng xảy ra. Thanh khoản được cải thiện nhưng vẫn duy trì mức thấp cho thấy sự do dự của nhà đầu tư trong vùng giá hiện tại. Khối ngoại bán ròng trong phiên thứ sáu liên tiếp với hơn 110 tỷ đồng trên hai sàn là điểm tiêu cực cần lưu ý. Mặt khác, trên thị trường phái sinh, hợp đồng tương lai VN30 tháng 7 phân kỳ so với chỉ số cơ sở VN30 khi tăng trong phiên hôm nay, qua đó chuyển basis âm lên thành basis dương 6,84 điểm; trong bối cảnh chỉ còn một phiên nữa là đáo hạn thì diễn biến này cho thấy nhà đầu tư đang nghiêng về khả năng thị trường sẽ tăng trong phiên tới. Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 16/7, VN-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục để hướng dần đến ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 895 điểm (MA200). Nhà đầu tư đang cầm cổ phiếu tiếp tục quan sát thị trường và có thể canh bán ra nếu như VN-Index đánh mất ngưỡng 860 điểm (MA20) trong các phiên tiếp theo. Ở chiều ngược lại, nhà đầu tư cầm tiền mặt nên tiếp tục đứng ngoài thị trường và chưa nên vội giải ngân do đây đã là sóng tăng cuối của chu kỳ hồi phục từ quanh ngưỡng 650 điểm đến nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 15/7/2020

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay nhờ lực cầu xuất hiện từ đầu phiên và xuyên suốt trong cả phiên, với mức cao nhất trong phiên tại 876,69 điểm. Trong phiên chiều, áp lực bán gia tăng khiến mức tăng của chỉ số bị thu hẹp lại. Kết phiên, VN-Index tăng 1,8 điểm (+0,21%) lên 869,91 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VHM tăng 600 đồng, VCB tăng 500 đồng, TCB tăng 500 đồng. Ở chiều ngược lại, VIC giảm 800 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch giằng co trong phiên hôm nay với sắc xanh và sắc đỏ đan xen nhau. Chỉ số đạt mức cao nhất và thấp nhất trong phiên tại 117,194 điểm và 115,755 điểm. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,23 điểm (-0,2%) xuống 115,91 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: SHB giảm 200 đồng, OCH giảm 500 đồng, PTI giảm 2.200 đồng. Ở chiều ngược lại, S99 tăng 700 đồng.

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 110,63 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 4,3 triệu cổ phiếu. MSN là mã bị bán ròng nhiều nhất với 28,2 tỷ đồng tương ứng với 503 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VCB với 28,2 tỷ đồng tương ứng với 338 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, E1VFN30 là mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất với 27,1 tỷ đồng tương ứng với 2 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị ròng 3,74 tỷ đồng tương ứng với khối lượng ròng 332 nghìn cổ phiếu. SHS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 1,8 tỷ đồng tương ứng với 136 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là TNG với 1,1 tỷ đồng tương ứng với 86 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, AMV là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 147 triệu đồng tương ứng với 8,6 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ - ĐẦU TƯ

Oxford Economics lạc quan về triển vọng tăng trưởng của Việt Nam

Báo cáo của Oxford Economics kỳ vọng kinh tế của Việt Nam trong 6 tháng cuối năm sẽ có sự phục hồi, do đó tăng trưởng cả năm có thể đạt 2,3%, thấp hơn so với mức 7,02% của năm 2019.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index hồi phục nhẹ trong phiên hôm nay và chỉ số tiếp tục kết phiên dưới ngưỡng 870 điểm, khối lượng khớp lệnh tăng nhẹ so với phiên trước đó nhưng vẫn thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 223 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 860 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 860 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index hiện vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 895 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 16/7, VN-Index có thể sẽ tiếp tục hồi phục để hướng dần đến ngưỡng kháng cự gần nhất quanh 895 điểm (MA200).

HNX-Index:



HNX-Index điều chỉnh nhẹ trong phiên hôm nay và chỉ số hiện kết phiên trên ngưỡng 115 điểm, khối lượng khớp lệnh giảm nhẹ so với phiên trước đó và thấp hơn mức trung bình 20 phiên với 30 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 114 điểm (MA20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 113 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index hiện vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 106,5 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo 16/7, HNX-Index có thể sẽ hồi phục trở lại để hướng dần đến ngưỡng kháng cự tâm lý gần nhất quanh 120 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước tăng

Tại thời điểm 16 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 50,3 - 50,55 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 80.000 đồng/lượng ở cả chiều mua vào và tăng 20.000 đồng/lượng ở chiều bán ra so với sáng nay.

Tỷ giá trung tâm tăng 10 đồng

Sáng nay, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm cặp đồng tiền VND/USD được áp dụng trong ngày ở mức 23.226 đồng, tăng 10 đồng/USD.

TIN THẾ GIỚI

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 16 giờ, giá vàng thế giới giảm 2,15 USD/ounce tương ứng với 0,12% xuống 1.811,25 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tính tới 16 giờ, chỉ số USD Index (DXY) giảm 0,282 điểm tương ứng 0,29% xuống 95,927 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1428 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2604 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 106,93 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

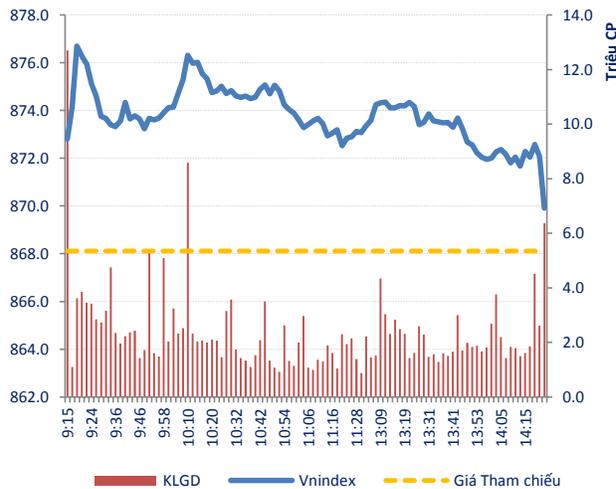
Tại thời điểm 16 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,37 USD tương ứng 0,92% lên 40,66 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

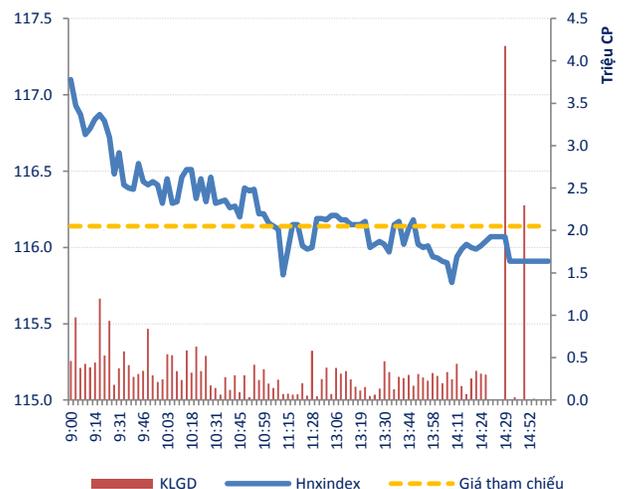
Kết thúc phiên giao dịch ngày 14/7, chỉ số Dow Jones tăng 556,79 điểm tương ứng 2,13% lên 26.642,59 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 97,73 điểm tương ứng 0,94% lên 10.488,58 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 42,3 điểm tương ứng 1,34% lên 3.197,52 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

KLGD và VN-Index trong phiên



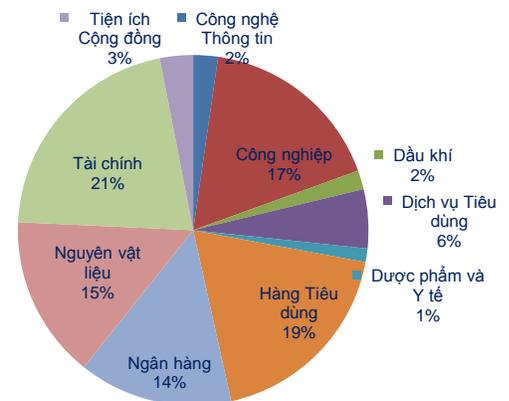
KLGD và HNX-Index trong phiên



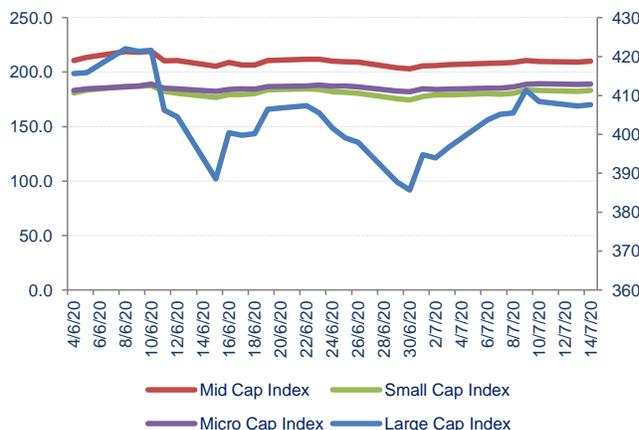
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



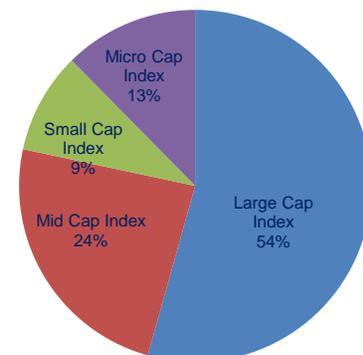
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	2,000,360	HDG	1,204,500
2	CTG	539,580	POW	798,150
3	STB	526,800	HQC	791,570
4	HPG	350,610	CII	550,840
5	ATG	300,000	MSN	503,250

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	AMV	8,600	SHS	135,700
2	DGC	3,550	TNG	86,000
3	SHB	2,793	BVS	52,000
4	HHP	2,000	EID	31,200
5	HAD	1,700	VIX	20,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
HQC	1.81	1.83	↑	1.10%	23,182,570
HAG	4.89	4.65	↓	-4.91%	12,488,230
SJF	2.38	2.42	↑	1.68%	8,466,500
VCI	25.05	24.90	↓	-0.60%	6,661,280
HPG	27.90	28.05	↑	0.54%	6,581,150

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng		%	KLGD
SHB	13.00	12.80	↓	-1.54%	4,497,475
HUT	2.50	2.50	→	0.00%	2,888,343
NVB	9.20	9.20	→	0.00%	2,747,031
SHS	13.60	13.50	↓	-0.74%	1,986,121
CEO	8.00	8.20	↑	2.50%	1,752,164

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LAF	7.01	7.50	0.49	↑ 6.99%
FIT	9.72	10.40	0.68	↑ 7.00%
TN1	58.80	62.90	4.10	↑ 6.97%
ACL	27.30	29.20	1.90	↑ 6.96%
SMA	8.78	9.39	0.61	↑ 6.95%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
AMC	18.00	20.00	2.00	↑ 11.11%
MDC	9.00	9.90	0.90	↑ 10.00%
VNT	55.10	60.60	5.50	↑ 9.98%
CJC	13.20	14.50	1.30	↑ 9.85%
KTT	4.10	4.50	0.40	↑ 9.76%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DTL	10.65	9.91	-0.74	↓ -6.95%
DAH	10.65	9.91	-0.74	↓ -6.95%
SFI	20.20	18.80	-1.40	↓ -6.93%
HNG	15.40	14.40	-1.00	↓ -6.49%
SVI	68.40	64.00	-4.40	↓ -6.43%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
NHP	0.70	0.60	-0.10	↓ -14.29%
VIG	0.90	0.80	-0.10	↓ -11.11%
ACM	0.90	0.80	-0.10	↓ -11.11%
HKB	1.00	0.90	-0.10	↓ -10.00%
PTI	22.00	19.80	-2.20	↓ -10.00%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HQC	23,182,570	0.8%	72	25.3	0.2
HAG	12,488,230	3250.0%	159	29.2	0.3
SJF	8,466,500	-0.5%	(59)	-	0.2
VCI	6,661,280	16.3%	3,718	6.7	1.1
HPG	6,581,150	17.0%	2,895	9.7	1.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	4,497,475	13.8%	1,646	7.8	1.0
HUT	2,888,343	2.3%	269	9.3	0.2
NVB	2,747,031	1.0%	110	83.9	0.9
SHS	1,986,121	9.1%	1,159	11.6	1.0
CEO	1,752,164	11.3%	1,616	5.1	0.6

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
LAF	↑ 7.0%	13.8%	1,215	6.2	0.8
FIT	↑ 7.0%	1.8%	281	37.1	0.7
TN1	↑ 7.0%	34.2%	8,241	7.6	2.3
ACL	↑ 7.0%	13.6%	4,025	7.3	1.0
SMA	↑ 6.9%	7.3%	813	11.5	0.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
AMC	↑ 11.1%	16.9%	2,839	7.0	1.1
MDC	↑ 10.0%	9.1%	987	10.0	0.9
VNT	↑ 10.0%	2.6%	469	129.3	3.4
CJC	↑ 9.8%	-56.7%	(7,784)	-	1.4
KTT	↑ 9.8%	6.3%	693	6.5	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VFVN3	2,000,360	N/A	N/A	N/A	N/A
CTG	539,580	12.3%	2,510	9.6	1.1
STB	526,800	9.0%	1,329	8.7	0.8
HPG	350,610	17.0%	2,895	9.7	1.5
ATG	300,000	-8.6%	(796)	-	0.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
AMV	8,600	34.1%	6,382	2.7	0.8
DGC	3,550	18.4%	4,973	8.0	1.4
SHB	2,793	13.8%	1,646	7.8	1.0
HHP	2,000	8.0%	997	11.6	1.0
HAD	1,700	12.4%	2,274	5.6	0.7

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	309,691	21.9%	4,849	17.2	3.6
VIC	306,110	5.6%	2,023	44.7	2.6
VHM	266,780	39.5%	7,688	10.5	3.8
VNM	202,000	35.6%	6,063	19.1	6.3
BID	166,310	11.6%	2,158	19.2	2.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	39,906	23.2%	3,770	6.4	1.4
SHB	22,468	13.8%	1,646	7.8	1.0
VCG	11,926	8.5%	1,506	17.9	1.6
VCS	9,793	44.7%	9,481	6.7	3.0
PVI	6,616	8.2%	2,602	11.4	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
DRH	2.12	7.4%	974	7.6	0.5
TCH	2.03	13.9%	1,787	12.1	1.7
FRT	1.90	14.4%	2,365	10.7	1.5
VCI	1.80	16.3%	3,718	6.7	1.1
TTB	1.78	4.3%	492	11.6	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
MBG	3.03	7.0%	703	7.2	0.5
BII	2.44	-17.1%	(1,683)	-	0.1
PVB	2.16	23.5%	4,573	3.6	0.7
SHB	2.02	13.8%	1,646	7.8	1.0
QNC	2.01	92.1%	2,454	1.3	0.8



Website: www.shs.com.vn

Chiu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiển
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

TRỤ SỞ:

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

CHI NHÁNH TP.HCM

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
